

Quốc hội Việt Nam: Do nhân dân mà có, vì nhân dân mà làm

● **ThS VŨ TUÂN HẠ**

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Quốc hội là một thiết chế biểu trưng cho dân chủ. Ở nước ta, Quốc hội không chỉ là sản phẩm của một quá trình vận động dân chủ mà còn gắn liền với cuộc cách mạng giải phóng dân tộc. Quốc hội Việt Nam ra đời ngay sau khi nước ta giành độc lập dân tộc, là một sự ghi nhận công lao của toàn dân, dưới sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh, của Đảng Cộng sản Việt Nam và của rất nhiều các lực lượng yêu nước khác, mang đậm tính nhân dân. Vì vậy, yêu cầu đặt ra là Quốc hội cần đổi mới từ việc tổ chức bầu cử, lựa chọn đại biểu ứng cử cho đến việc tổ chức thực hiện các chức năng của Quốc hội để Quốc hội Việt Nam thực sự do nhân dân mà có, vì nhân dân mà làm.

Quốc hội Việt Nam: Do nhân dân mà có

Ngày 3 tháng 9 năm 1945, Hồ Chủ tịch đã đề nghị Chính phủ sớm tổ chức cuộc Tuyển cử với lời khẳng định: *“Trong các cuộc bầu cử, công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên, không phân biệt trai gái, tôn giáo mức tài sản, trình độ văn hóa, không phân biệt nơi giống đều có quyền tham gia. Đó là một cách rất hợp lý, để nhân dân lao động thực hành quyền thống trị của mình”*.

Là cơ quan duy nhất do nhân dân trực tiếp bầu ra theo nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp bỏ phiếu kín, Quốc hội Việt Nam là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân. Nhân dân cần có một cơ quan để thay mặt và thực thi quyền lực của mình trong việc quản lý nhà nước, biến ý chí của mình thành pháp luật để điều chỉnh mọi quan hệ xã hội. Quốc hội vì nhân dân mà có là vì vậy. Như vậy, quyền lực của Quốc hội có nguồn gốc ở nhân dân. Tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và tầng lớp trí thức. Tính đại diện nhân dân là tính chất cơ bản nhất, đặc trưng nhất, quan trọng nhất của Quốc hội nước ta.

Quốc hội Việt Nam: Vì nhân dân mà làm

Người ta thường nhắc đến vụ án lịch sử Trần Dụ Châu với ý nghĩa là bài học sâu sắc trong công tác phòng chống tham nhũng. Tuy nhiên, với tấm gương đại biểu Đoàn Phú Tứ, chúng ta lại thấy rằng, đại biểu Quốc hội phải vừa là một công dân có trách nhiệm trước các vấn đề của đất nước, vừa là đại biểu có bản lĩnh và trách nhiệm, xứng đáng là đại biểu của dân.

Vụ án Trần Dụ Châu từ bức thư của một đại biểu Quốc hội

Ngày 05.9.1950 ở thị xã Thái Nguyên - Thủ đô kháng chiến, Tòa án binh tối cao đã mở phiên tòa đặc biệt, xét xử vụ án đặc biệt. Người bị kết án từ hình trong vụ án này là nguyên Đại tá, Cục trưởng Cục Quân nhu Trần Dụ Châu can tội: “Biên thủ công quỹ, nhận hối lộ, phá hoại công cuộc kháng chiến”.

Vụ án được phát hiện từ bức thư của nhà thơ Đoàn Phú Tứ, đại biểu Quốc hội khóa 1 gửi lên Hồ Chủ tịch. Nội dung bức thư như sau: “Gần đây, Đại tá Cục trưởng Cục Quân nhu Trần Dụ Châu đã gây nhiều dư luận bất bình trong anh em quân đội, Châu đã dùng quyền lực “ban phát” ăn mặc, nên Châu đã giờ trở ăn cắp (công quỹ), cứ mỗi cái màn cấp cho

bộ đội Châu ăn bớt 2 tác vải xô. Còn áo trấn thủ, Châu ăn cắp bông lót rồi độn bao tải vào, nhiều người biết đấy nhưng không dám ho he.

Trong lá thư Đại biểu Quốc hội Đoàn Phú Tứ đã viết: châu và đoàn nhà văn đi thăm bộ đội vừa đi chiến đấu trở về, châu đã khóc nức lên khi thấy thương binh thiếu thuốc men, bông băng, hầu hết chiến sỹ đều rách rưới, vỡ văng (vì) đói rét. Châu được Trần Dụ Châu mời dự tiệc cưới của cán bộ dưới quyền tổ chức ngay ở chiến khu. Trên những dãy bàn dài tít tắp, xếp kín chim quay, gà tần, vây, bóng, giò chả, nấm hương, thịt bò thui, rượu tây, thuốc lá thơm hảo hạng, ban nhạc réo rắt. Trần Dụ Châu mặc quân phục Đại tá cưới ngựa hồng, sừng lục "côn bát" đến dự.

Hồ Chủ tịch đã trao bức thư của nhà thơ cho Thiếu tướng Trần Tử Bình đang là Phó Bí thư Quân ủy Trung ương, Phó Tổng Thanh tra Quân đội, Người nói: "Đây là bức thư của một nhà thơ gửi cho Bác, Bác đã đọc kỹ lá thư và rất đau lòng", rồi Bác giao cho Thiếu tướng chỉ đạo điều tra làm rõ vụ việc để xử lý.

Công tác thanh tra vụ tiêu cực ở Cục Quân nhu được tiến hành khẩn trương - Trần Dụ Châu hiện nguyên hình là một tên gian hùng, trác táng, phản bội lại lòng tin của Đảng, của Bác, quân đội và Nhân dân. Trước sự thật đau lòng này, Bác Hồ dứt khoát nói: "Một cái ung nhọt, đầu có đau cũng phải cắt bỏ, không để nó lây lan, nguy hiểm". Trần Dụ Châu đã bị Tòa án binh tối cao phạt án "tử hình".

Một đại biểu Quốc hội như nhà thơ Đoàn Phú Tứ phản ánh đến Chủ tịch Nước và sự việc được xử lý một cách hết sức nghiêm túc, đúng với luật pháp mà sau này người ta gọi là "tâm phục khẩu phục". Câu chuyện này cho thấy rất cần đến bản lĩnh của người đại biểu Quốc hội, những người thực thi quyền lực mà luật pháp cho phép và sự tin cậy của người dân. Bắt đầu từ ý kiến cụ thể, cơ quan có trách nhiệm vận dụng luật pháp để xử lý.

Tuy nhiên, thời gian qua, theo dõi trên diễn đàn Quốc hội thấy rằng, nhiều vấn đề bức xúc trong xã hội như vấn nạn tham nhũng hay vệ sinh an toàn thực phẩm, giáo dục và đào tạo, v.v... được các đại biểu Quốc hội rất quan tâm, có ý kiến cụ thể. Nhưng hiệu

ứng từ sự hiệu quả và hiệu lực dường như chưa vượt qua được cơ chế, nhất là cơ chế xử lý cán bộ vì nó không chỉ nằm trong hệ thống pháp luật mà còn nằm trong hệ thống tổ chức. Vì thế, tổng kết nhiệm kỳ Quốc hội khóa này, dường như lặp lại tổng kết khóa sau, nhiều vấn đề thuộc trách nhiệm của Quốc hội, đại biểu Quốc hội vẫn còn tồn đọng chưa giải quyết; trở thành "món nợ" đối với nhân dân và được chuyển sang Quốc hội khóa mới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: "Tất cả đại biểu Quốc hội hứa với đồng bào là được cử vào Quốc hội để làm đại biểu Quốc hội, không phải để làm quan, không phải để ăn trên ngồi trốc, mà làm người đầy tớ tuyệt đối trung thành của đồng bào".

Như vậy, đại biểu Quốc hội phải thực sự gắn kết với cử tri, chịu sự giám sát của cử tri; thường xuyên tiếp xúc cử tri, tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của cử tri, thu thập và phản ánh trung thực ý kiến, kiến nghị của cử tri với Quốc hội và cơ quan Nhà nước hữu quan. Đại biểu Quốc hội cũng không chỉ có trách nhiệm quan tâm tới việc phát triển ở riêng địa phương mình ứng cử mà còn phải quan tâm tới những vấn đề chung của đất nước. Bác Hồ từng căn dặn người đại biểu Quốc hội: "Những người trúng cử sẽ phải ra sức giữ vững nền độc lập của Tổ quốc, ra sức mưu cầu hạnh phúc của đồng bào. Phải luôn luôn nhớ và thực hành câu: vì lợi nước, quên lợi nhà; vì lợi chung, quên lợi riêng. Phải làm sao cho xứng đáng với đồng bào, cho xứng đáng với Tổ quốc".

Tuy nhiên, thực tế cho thấy, đại biểu kiêm nhiệm khó có thể đảm đương được nhiệm vụ này vì thiếu tính độc lập. Công tác giám sát Chính phủ thực sự rất khó vì đại biểu đó là cấp dưới của Chính phủ. Đại biểu đại diện cho địa phương cũng rất khó giám sát bởi lợi ích của địa phương phụ thuộc vào sự phân bổ của Trung ương. Làm sao đại biểu đó có thể đấu tranh mạnh với các Bộ trưởng, vì nó có thể sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến lợi ích tinh mình. Ngày hôm nay, đại biểu của một vị trong cơ quan hành pháp ra chất vấn; ngày mai, đại biểu ấy lại là người đi xin cơ chế, đi xin ngân sách thì thật khó.

Nhưng như thế, cử tri không thể hài lòng. Nói cách khác, người đại biểu chưa thực hiện đúng, đủ chức năng đại diện của mình. Đa số kiến nghị của cử

tri vẫn là những điều đã được nhắc đi, nhắc lại. Và mỗi lần tiếp xúc cử tri, các đại biểu lại hứa tiếp tục... báo cáo với Quốc hội. Cử tri là người quyết định sự nghiệp của đại biểu. Vậy cử tri sẽ nghĩ gì và làm gì sau nhiều lần kiến nghị với các đại biểu như vậy?

Một trong những nội dung quan trọng nhất trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN là phát huy dân chủ, giữ vững kỷ cương, tăng cường pháp chế. Theo đó, cơ quan quyền lực nhà nước phải được tổ chức và hoạt động một cách dân chủ. Nói cách khác, quyền lực Nhà nước không phải thuộc về bộ máy nhà nước hay một bộ phận cán bộ có chức quyền mà thuộc về nhân dân.

Yêu cầu của nền dân chủ đòi hỏi Quốc hội phải không ngừng được đổi mới và sự đổi mới đó phải được tiến hành trên cơ sở nâng cao hiệu quả hoạt động của Quốc hội. Quốc hội là một thiết chế vì dân. Đại biểu Quốc hội phải nắm được tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, biến ý chí, nguyện vọng của nhân dân thành ý chí của Nhà nước, thành quy định của Hiến pháp, thành luật. Đáng chú ý, hoạt động giám sát của Quốc hội phải vì người dân. Vì chỉ khi ấy, chức năng giám sát của Quốc hội mới được vận hành một cách có hiệu quả trên thực tế.

Muốn vậy, Quốc hội không chỉ hoạt động một cách dân chủ, công khai mà còn phải đảm bảo thực hiện đầy đủ sự ủy quyền của nhân dân. Chủ thể của hoạt động giám sát phải là đối tượng do nhân dân trực tiếp bầu ra, thực hiện sự ủy quyền của nhân dân trong việc giám sát tối cao. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy, cơ chế đảm bảo này dường như chưa đáp ứng.

Cuốn sách "Hoàn thiện cơ chế pháp lý, đảm bảo chức năng giám sát của Quốc hội" của Nhà xuất bản Chính trị quốc gia chỉ ra rằng, việc Quốc hội ủy quyền cho Ủy ban Thường vụ Quốc hội đảm trách công việc khổng lồ giữa hai kỳ họp Quốc hội và ngay trong kỳ họp Quốc hội đã tạo ra một sự mâu thuẫn rất lớn trong cơ chế thực hiện dân chủ đại diện. Theo quan điểm này, nhân dân ủy quyền cho Quốc hội thực hiện quyền lực Nhà nước, Quốc hội lại ủy quyền cho Ủy ban Thường vụ Quốc hội thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Như vậy, yếu tố dân chủ đại diện sẽ không được đảm bảo.

Theo TS Trương Thị Hồng Hà, giảng viên Viện Nhà nước và Pháp luật, muốn đáp ứng được yêu cầu của nền dân chủ, đề cao dân chủ trực tiếp và duy nhất chế độ đại biểu cần phải chú trọng đến việc hạn chế quyền hạn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội trong các lĩnh vực hoạt động của Quốc hội, nhất là hoạt động lập pháp và giám sát. Nhưng thực tiễn lại cho thấy, thực hiện cơ chế dân chủ, nguyên tắc tập trung dân chủ đang thể hiện tính ưu việt trong tổ chức và hoạt động của Quốc hội thì vai trò của Ủy ban Thường vụ Quốc hội lại ngày càng được khẳng định và phát huy.

Vì vậy, điều quan trọng là Ủy ban Thường vụ Quốc hội phải là chủ thể đi đầu trong việc nâng cao năng lực giám sát. Việc nâng cao chất lượng hoạt động giám sát phải được xác định phù hợp với tính chất đại diện của nhân dân; đồng thời, có chương trình giám sát rõ ràng, cụ thể hàng năm tập trung vào các vấn đề bức xúc của xã hội, theo một chương trình khoa học, khả thi để nắm được tâm tư, tình cảm của nhân dân. Nội dung giám sát phải phù hợp với thực tiễn, đảm bảo dân chủ trong việc thực hiện chức năng giám sát.

Phải tạo ra cơ chế mở đảm bảo hoạt động giám sát của Quốc hội công khai, minh bạch và có thể huy động tối đa sự tham gia của nhân dân vào quá trình giám sát của Quốc hội; đồng thời, ràng buộc trách nhiệm của Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, đại biểu Quốc hội với nhân dân. Chỉ khi nào nhu cầu giám sát của Quốc hội xuất phát từ nhân dân thì khi đó nền dân chủ XHCN mới được đảm bảo thực hiện có hiệu quả trên thực tế.

Đó cũng là điều kiện để nền dân chủ đại diện phát huy được ưu thế trong cơ chế thực hiện dân chủ XHCN ở Việt Nam hiện nay.

Mặt khác, để Quốc hội "Vì nhân dân mà làm", thời gian tới, cần tạo được cơ chế độc lập cho đại biểu Quốc hội nhằm tránh vướng vào các lợi ích hay còn gọi là xung đột các lợi ích. Theo đó, các đại biểu Quốc hội phải là các đại biểu chuyên trách, đại diện cho lợi ích quốc gia, chứ không phải của tỉnh; không chỉ có trách nhiệm tới sự phát triển ở địa phương mà mình ứng cử mà còn phải quan tâm tới những vấn đề chung của đất nước, thể hiện qua công tác ban hành

các văn bản quy phạm pháp luật, quyết định những vấn đề quan trọng của đất nước. Giám sát là công việc rất khó, đòi hỏi chuyên môn sâu. Nó có thể làm chuyển động toàn bộ chính sách, toàn bộ hoạt động của bộ máy Chính phủ. Vì vậy, đại biểu phải là các nghị sỹ chuyên nghiệp và rất am tường. Ở các nước, khi đại biểu trúng cử thì đại biểu đó phải thôi chức ở cơ quan quản lý nhà nước. Nước ta đang hội nhập một cách sâu rộng, có lẽ, chuẩn ấy phải được tính đến. Đồng thời, từ chuyên trách, đại biểu phải tiến tới chuyên nghiệp.

Đại biểu kiêm nhiệm hiện chỉ dành 30% thời gian cho Quốc hội. 2 kỳ họp là vừa hết. Vậy đại biểu ấy có thể làm chức năng đại biểu vào lúc nào, tiếp xúc cử tri vào lúc nào, tham gia giải quyết các vấn đề của cử tri vào lúc nào? Kinh nghiệm của thế giới cho thấy, một đại biểu, một nghị sỹ làm việc ở Quốc hội một nửa thời gian; một nửa thời gian còn lại làm việc với cử tri. Đại biểu sống ở đơn vị bầu cử, phải giải quyết các vấn đề của cử tri ở đơn vị bầu cử. Nếu nước ta không làm như vậy thì sẽ không có đại biểu thực sự, chỉ có những nhà lập pháp. Các ý kiến, kiến nghị, khiếu nại của cử tri, đại biểu phải giải quyết chứ không phải gửi toàn bộ lên Quốc hội. Quốc hội là cơ quan đại diện cho 90 triệu dân, giải quyết vấn đề của 90 triệu người. Cần vận hành chức năng đại diện của đại biểu. Đại biểu là người có động lực nhất để tiếp dân vì đây là người duy nhất phụ thuộc vào nhân dân. Nếu vận hành như vậy thì Quốc hội vì dân nhiều hơn; giúp Quốc hội thực sự trở thành cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất của nhân dân, tạo được niềm tin tuyệt đối trong lòng người dân, cử tri.

Trong bài phát biểu tại phiên bế mạc Hội nghị Trung ương 12, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: lấy tiêu chuẩn, chất lượng đại biểu là ưu tiên hàng đầu, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn.

Tuy nhiên, theo TS Nguyễn Sĩ Dũng, nguyên Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, bầu đại biểu theo cơ cấu như hiện nay thì "may nhờ, rủi chịu": "Không có một quy luật nào để nói rằng, nhiệm kỳ sau sẽ có nhiều người đại biểu danh tiếng hơn nhiệm kỳ trước. Tôi nghĩ về lâu dài, phải có tranh cử để những người tâm huyết, có kỹ năng và nghiệp vụ của người làm đại biểu được ra ứng cử thì chúng ta sẽ có nhiều đại

biểu tài danh hơn mô hình giới thiệu đại biểu theo cơ cấu như thế này

"Tổng tuyển cử là một dịp cho toàn thể quốc dân lựa chọn những người có tài, có đức để gánh vác công việc nước nhà", vì vậy, Đảng và Nhà nước cần đảm bảo sự cạnh tranh trong tranh cử ngay từ quá trình giới thiệu; qua đó, những người tài giỏi hơn sẽ được giới thiệu.

Quốc hội Việt Nam có sự đặc thù và đại biểu Quốc hội Dương Trung Quốc thuộc đặc thù trong cái đặc thù đó. Đại biểu có đến hơn 90% là đảng viên Đảng Cộng sản; còn ông là một thiểu số rất nhỏ không phải đảng viên. Ông cho biết, mặc dù chủ trương của Quốc hội ta là thúc đẩy, tăng cường hơn nữa lực lượng những người ngoài Đảng nhưng khi vận hành bộ máy, số lượng ngày càng ít đi. Có hiện tượng, khi tham gia ứng cử và được bầu vào Quốc hội, đại biểu là người ngoài Đảng nhưng sau một thời gian rất ngắn họ lại vào Đảng. Vì vậy, so sánh giữa đầu nhiệm kỳ với cuối nhiệm kỳ, cơ cấu không còn giống nhau nữa.

Đại biểu Dương Trung Quốc cho rằng, nền tảng bầu cử cần thay đổi để thực chất đại biểu phải phụ thuộc vào dân: "Nếu vẫn cứ là Đảng cử dân bầu, người dân cho thấy chưa đủ lòng tin để có thể gửi gắm tất cả vào trong Quốc hội".

Chừng nào Quốc hội chưa làm hết chức năng của mình thì khi đó quyền lực của nhân dân sẽ chưa được thực hiện một cách đầy đủ. Vì vậy, yêu cầu đặt ra là Quốc hội cần đổi mới từ việc tổ chức bầu cử, lựa chọn đại biểu ứng cử cho đến việc tổ chức thực hiện các chức năng của Quốc hội để Quốc hội Việt Nam thực sự do nhân dân mà có, vì nhân dân mà làm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Nguyễn Đăng Dung, *Quốc hội Việt Nam trong nhà nước pháp quyền* (2007), Nxb. ĐHQG, Hà Nội.
2. Nguyễn Sĩ Dũng, *Thế sự - một góc nhìn* (2007), Nxb. Tri thức, Hà Nội.
3. M Bakhtin, *Nghị viện của các nước ngoài*, Nxb. Chính trị, M 1968 (hằng Nga).
4. Norton P. (ed), *Legislatures*, Oxford, Oxford University Press, 2008
5. Vietnamnet (21/1/2016), *Toàn văn báo cáo của Ban Chấp hành TƯ Đảng khóa XI về các vấn đề Đại hội XII của Đảng*